

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 20/2021/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1960 và chị Phạm Thị H, sinh năm 1968; Cùng ĐKNKTT: Tổ 36, khu Đông Tiến 1, phường CĐ, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang T và chị Phạm Thị H thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn do Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do anh Nguyễn Quang T và chị Phạm Thị H đều xác định tài sản chung tự thỏa thuận, nợ chung không có, nên không đề cập.

[3] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Quang T và chị Phạm Thị H thỏa thuận, anh Nguyễn Quang T là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 và Biên bản thuận tình ly hôn ngày 28 tháng 4 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang T và chị Phạm Thị H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Phạm Thị H có 02 con chung là Nguyễn Hồng Cẩm K, sinh ngày 03/10/1990 và Nguyễn Thành T, sinh ngày 09/7/1992 (cả hai con chung đều đã trưởng thành và hoàn toàn khỏe mạnh), không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Quang T tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà anh Nguyễn Quang T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005799 ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C. Anh Nguyễn Quang T đã nộp đủ lệ phí Tòa án sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tp. C;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS tp. C;
- UBND phường CĐ;
- Lưu VP; HSVDS.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Tuấn